

Bản án số: 08/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 01-4-2022

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cao Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phát Triền;

Ông Lê Minh Chánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Vân An là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 211/2021/TLST-HNGĐ, ngày 02/11/2021 “V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 17 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự;

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị Thanh T - Sinh năm: 1986 (có mặt); địa chỉ: xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Tạm trú: xã T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Phạm Quốc K - Sinh năm: 1979 (có mặt); địa chỉ: xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các chứng cứ có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thị Thanh T trình bày:

Nguyễn Thị Thanh T và Phạm Quốc K tự tìm hiểu rồi quen nhau có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Quá trình chung sống hạnh phúc khoảng thời gian đầu nhưng khoảng thời gian trở lại

đây thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, không cùng tiếng nói mọi chuyện lớn nhỏ trong nhà điều do Nguyễn Thị Thanh T lo liệu, có lần vợ chồng xảy ra cự cãi thì Phạm Quốc K đã dùng dao đâm dọa Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thị Thanh T đã nhiều lần khuyên nhưng Phạm Quốc K không thay đổi nên vợ chồng ly thân từ tháng 5/2021 đến nay. Nay Nguyễn Thị Thanh T nhận thấy không còn tình cảm với Phạm Quốc K nữa, Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu được ly hôn với Phạm Quốc K; về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Quốc K, sinh ngày 09/9/2007, Phạm Quốc K, sinh ngày 06/3/2017 Nguyễn Thị Thanh T đồng ý giao hai con cho Phạm Quốc K nuôi và không cấp dưỡng nuôi con; về tài sản và nợ chung Nguyễn Thị Thanh T không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên Tòa bị đơn Phạm Quốc K trình bày:

Phạm Quốc K và Nguyễn Thị Thanh T tự tìm hiểu rồi quen nhau có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Quá trình chung sống thì vợ chồng cũng phát sinh mâu thuẫn cũng có hay cự cãi, đúng là mọi chuyện lớn nhỏ trong nhà đều do Nguyễn Thị Thanh T lo liệu nhưng Phạm Quốc K vẫn có làm lo cho vợ con, có lần vợ chồng xảy ra cự cãi thì Phạm Quốc K có dùng dao đâm dọa Nguyễn Thị Thanh T nhưng do nóng giận không kiềm chế được nhưng nay Phạm Quốc K hứa thay đổi nên còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn với Nguyễn Thị Thanh T; về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Quốc K, sinh ngày 09/9/2007, Phạm Quốc K, sinh ngày 06/3/2017 nếu Tòa án chấp nhận cho ly hôn thì Phạm Quốc K đồng ý nuôi con và không yêu cầu Nguyễn Thị Thanh T cấp dưỡng nuôi con; về tài sản và nợ chung Phạm Quốc K không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Nguyễn Thị Thanh T và Phạm Quốc K kết hôn và tiến hành đăng ký kết hôn theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn do vợ chồng có nhiều quan điểm bất đồng cuộc sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc, trong đời sống hằng ngày vợ chồng thường hay cự cãi, không cùng tiếng nói mọi chuyện lớn nhỏ trong nhà điều do Nguyễn Thị Thanh T lo liệu, có lần vợ chồng xảy ra cự cãi thì Phạm Quốc K đã dùng dao đâm dọa Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thị Thanh T đã nhiều lần khuyên nhưng Phạm Quốc K không thay đổi nên vợ chồng ly thân từ tháng 5/2021 đến nay. Anh

Phạm Quốc K cho rằng vợ chồng cũng thường xảy ra mâu thuẫn cũng có hay cự cãi, cũng có lần dùng dao đâm dọa Nguyễn Thị Thanh T nhưng do nóng giận thôi, nay Phạm Quốc K còn thương vợ và con không đồng ý ly hôn nhưng từ khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn đến nay Phạm Quốc K không có hành động hay biện pháp nào để hàn gắn được tình cảm vợ chồng được nên nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Mặc dù, Tòa án đã kiên trì hòa giải nhưng Nguyễn Thị Thanh T vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với Phạm Quốc K cho thấy hôn nhân mâu thuẫn là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu ly hôn là thỏa mãn các điều kiện theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn Thị Thanh T là có căn cứ.

[2] Về con chung: Nguyễn Thị Thanh T và Phạm Quốc K thống nhất có 02 con chung tên Phạm Quốc K sinh ngày 09/9/2007, Phạm Quốc K, sinh ngày 06/3/2017. Chị Nguyễn Thị Thanh T đồng ý giao 02 con cho Phạm Quốc K nuôi dưỡng. Cháu Phạm Quốc K cũng có văn bản ý kiến muốn tiếp tục sống chung với cha. Xét sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, do đó Phạm Quốc K được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Phạm Quốc K, sinh ngày 09/9/2007, Phạm Quốc K, sinh ngày 06/3/2017 là có căn cứ, đúng theo quy định với Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Nguyễn Thị Thanh T không trực tiếp nuôi con đáng lý ra phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng do Phạm Quốc K không yêu cầu Nguyễn Thị Thanh T cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Nguyễn Thị Thanh T và Phạm Quốc K không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Nguyễn Thị Thanh T và Phạm Quốc K cho rằng không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn với Phạm Quốc K.
2. Về con chung: Phạm Quốc K được quyền nuôi 02 con chung tên Phạm Quốc K, sinh ngày 09/9/2007, Phạm Quốc K, sinh ngày 06/3/2017.

Phạm Quốc K và các thành viên trong gia đình không được cản trở Nguyễn Thị Thanh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con khi ly hôn.

3. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: Nguyễn Thị Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà Nguyễn Thị Thanh T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0005805, ngày 29/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Nguyễn Thị Thanh T đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 01/4/2022).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Cao Diễm

